

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 26TXLC47KH2 (Sĩ Số: 5) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

| TT | Mã LHP          | NL | Tên HP                   | Số TC | Loại HP | % Điểm | Tên CBGD                        | Thứ     | Tiết       | Phòng | Thời gian học          |
|----|-----------------|----|--------------------------|-------|---------|--------|---------------------------------|---------|------------|-------|------------------------|
| 1  | CHES112330_01TX |    | Cờ vua                   | 1     | LT      | 50%    | Ngô Bích Tờ (0984 881721)       | Thứ Tư  | _____3456_ | TX08  | 16/11/2026->02/01/2027 |
| 2  | HEAT230332_01TX |    | Truyền nhiệt             | 3     | LT      | 50%    | Nguyễn Hoàng Tuấn (0936572520)  | Thứ Năm | _____3456_ | TX43  | 26/10/2026->02/01/2027 |
| 3  | LLCT130105_04TX |    | Triết học Mác - Lênin    | 3     | LT      | 50%    | Hà Huyền Hoài Vân (0983 502200) | Thứ Ba  | _____3456_ | TX38  | 07/09/2026->14/11/2026 |
| 4  | MATH132401_03TX |    | Toán 1                   | 3     | LT      | 50%    | Trần Minh Hiền (0944144011)     | Thứ Sáu | _____3456_ | TX35  | 07/09/2026->14/11/2026 |
| 5  | PHYS130902_03TX |    | Vật lý 1                 | 3     | LT      | 50%    | Lê Sơn Hải                      | Thứ Bảy | _____3456_ | TX44  | 09/11/2026->02/01/2027 |
| 6  | REEN240532_01TX |    | Kỹ thuật lạnh            | 4     | LT      | 50%    | Đoàn Minh Hùng (0908318456)     | Thứ Năm | _____3456_ | TX43  | 07/09/2026->24/10/2026 |
| 7  | REEN240532_01TX |    | Kỹ thuật lạnh            | 4     | LT      | 50%    | Đoàn Minh Hùng (0908318456)     | Thứ Bảy | _____3456_ | TX43  | 07/09/2026->24/10/2026 |
| 8  | THMA221332_01TX |    | Vật liệu nhiệt lạnh      | 2     | LT      | 50%    | Đặng Hùng Sơn (0909772349)      | Thứ Hai | _____3456_ | TX43  | 16/11/2026->02/01/2027 |
| 9  | FLUI230132_01TX |    | Cơ học lưu chất ứng dụng | 3     | LT      | 50%    | Trần Thanh Tinh                 | Thứ Hai | _____3456_ | TX43  | 07/09/2026->14/11/2026 |

Lớp: 26TXLC10KH2 (Sĩ Số: 5) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

| TT | Mã LHP          | NL | Tên HP                        | Số TC | Loại HP | % Điểm | Tên CBGD                     | Thứ      | Tiết            | Phòng | Thời gian học          |
|----|-----------------|----|-------------------------------|-------|---------|--------|------------------------------|----------|-----------------|-------|------------------------|
| 1  | CHIN112330_01TX |    | Cờ tướng                      | 1     | LT      | 50%    | Ngô Bích Tờ (0984 881721)    | Thứ Hai  | _____3456_      | TX36  | 16/11/2026->02/01/2027 |
| 2  | EEEN234162_01TX |    | Điện tử căn bản (CTT)         | 3     | LT      | 50%    | Phù Thị Ngọc Hiếu            | Thứ Tư   | _____3456_      | TX33  | 26/10/2026->02/01/2027 |
| 3  | LLCT120205_03TX |    | Kinh tế chính trị Mác - Lênin | 2     | LT      | 50%    | Hồ Ngọc Khương (0905481456)  | Chủ Nhật | 12345_____      | TX33  | 16/11/2026->02/01/2027 |
| 4  | LLCT120205_03TX |    | Kinh tế chính trị Mác - Lênin | 2     | LT      | 50%    | Hồ Ngọc Khương (0905481456)  | Chủ Nhật | _____78901_____ | TX33  | 16/11/2026->02/01/2027 |
| 5  | LLCT130105_01TX |    | Triết học Mác - Lênin         | 3     | LT      | 50%    | Đoàn Thị Duyên (0905 829979) | Thứ Bảy  | _____3456_      | TX33  | 07/09/2026->14/11/2026 |
| 6  | MATH132401_01TX |    | Toán 1                        | 3     | LT      | 50%    | Trần Minh Hiền (0944144011)  | Thứ Hai  | _____3456_      | TX33  | 07/09/2026->14/11/2026 |

|    |                 |  |                                      |   |    |     |                                    |          |            |      |                        |
|----|-----------------|--|--------------------------------------|---|----|-----|------------------------------------|----------|------------|------|------------------------|
| 7  | MATH132501_04TX |  | Toán 2                               | 3 | LT | 50% | Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)    | Thứ Tư   | _____3456_ | TX33 | 07/09/2026->10/10/2026 |
| 8  | MATH132501_04TX |  | Toán 2                               | 3 | LT | 50% | Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)    | Chủ Nhật | 12345_____ | TX33 | 07/09/2026->10/10/2026 |
| 9  | MATH143001_01TX |  | Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số | 4 | LT | 50% | Trần Văn Nam (0964827778)          | Thứ Ba   | _____3456_ | TX33 | 07/09/2026->24/10/2026 |
| 10 | MATH143001_01TX |  | Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số | 4 | LT | 50% | Trần Văn Nam (0964827778)          | Thứ Năm  | _____3456_ | TX33 | 07/09/2026->24/10/2026 |
| 11 | OOPR230279_01TX |  | Lập trình hướng đối tượng            | 3 | TH | 50% | Trương Thị Khánh Dịp (0917 407137) | Thứ Ba   | _____3456_ | TX36 | 16/11/2026->02/01/2027 |
| 12 | OOPR230279_01TX |  | Lập trình hướng đối tượng            | 3 | TH | 50% | Trương Thị Khánh Dịp (0917 407137) | Thứ Năm  | _____3456_ | TX36 | 16/11/2026->02/01/2027 |
| 13 | PHYS130902_01TX |  | Vật lý 1                             | 3 | LT | 50% | Trần Đăng Thành (0988 707211)      | Thứ Sáu  | _____3456_ | TX36 | 07/09/2026->14/11/2026 |

Ngày 25 tháng 8 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG  
KT. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HLDHS  
PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng